

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 04/2022/DS-ST

Ngày: 11/01/2022

V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN - TP.CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Nguyễn Khánh Xuân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Trãi**

2. Bà **Ngô Thị Út Hậu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Thanh Xuân**, thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2020/TLST – DS ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2021/QĐXXST – DS ngày 20 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Trụ sở: số 266-268 đường N, Lầu 8, phường X, quận Y, HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**- Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Dương Tấn Đ**- Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP S- Chi nhánh Cần Thơ (văn bản ủy quyền số 2791/2019/GUQ.CNCT ngày 30/12/2019)

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Hồ Thanh L** (văn bản ủy quyền số 844/2020/UQ-CNCT ngày 30/5/2020)

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết H**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu vực T B, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/8/2020 bà Nguyễn Thị Tuyết H có ký với Ngân hàng TMCP S (sau đây gọi tắt là ngân hàng) hợp đồng tín dụng số LD1924100554 để vay số tiền là 30.000.000đồng (*ba mươi triệu đồng*), thời hạn cho vay 24 tháng (từ ngày 29/8/2019 đến 29/8/2021), lãi suất 22,2%/năm, mục đích sử dụng tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà H đã thanh toán cho ngân hàng được

07 kỳ vốn và lãi (trong đó vốn là 8.750.000đồng, lãi là 3.885.000đồng). Ngày 29/4/2020 đến hạn góp vốn và lãi nhưng bà H không trả nợ theo thỏa thuận mặc dù đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 30/4/2020 ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn lại sang nợ quá hạn. Nay ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Tuyết H trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 25/5/2020 là 22.109.205đồng (trong đó nợ gốc là 20.950.000đồng, lãi trong hạn 1.152.515đồng, lãi quá hạn 6.690đồng) cùng với tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Về phía bị đơn bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết H: theo xác nhận của Công an phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác định: “*Đương sự Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1996 có đăng ký thường trú và sinh sống tại khu vực Thới Trinh B, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ*”. Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án không thể cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho bà H được nên tiến hành thủ tục niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử; giấy triệu tập đối với bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Nguyễn Thị Tuyết H trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 11/01/2022 là 38.541.219đồng, trong đó nợ gốc là 20.950.000đồng, lãi trong hạn 11.916.534 đồng, lãi quá hạn 5.674.685đồng cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 12/01/2022 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng ngày 29/8/2019.

Bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự giữa pháp nhân với cá nhân được pháp luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* căn cứ vào kết quả xác minh của Công an phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác định: “*Đương sự Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1996 có đăng ký thường trú và sinh sống tại khu vực Thới Trinh B, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ*” nhưng Tòa án không thể tổng đạt văn bản tố tụng đối với bà H được; nên Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công

khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử; giấy triệu tập đối với bị đơn và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn*, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hợp đồng cho vay kèm giấy nhận nợ số LD1924100554 ngày 29/8/202019 cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng vay số tiền 30.000.000đồng (*ba mươi triệu đồng*), mục đích vay tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 22,2%/năm, vốn gốc và lãi được chia thành 24 kỳ trả nợ, kỳ trả nợ đầu tiên ngày 20/9/2019, số tiền trả mỗi kỳ là 1.805.000đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà H đã thanh toán cho ngân hàng được 07 kỳ vốn và giảm vốn gốc 300.000đồng và tiền lãi là 12.935.000đồng (*mười hai triệu, chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*). Ngày 29/4/2020 đến hạn góp vốn gốc và lãi nhưng bà H không tiếp tục thanh toán nợ cho ngân hàng theo thỏa thuận nên ngày 30/4/2020 ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ còn lại sang nợ quá hạn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở.

[4] *Về án phí*: bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 385; Điều 398; Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015
- Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị Tuyết H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền tính đến ngày 11/01/2022 là 38.541.219đồng (*ba mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi một nghìn, hai trăm mười chín đồng*), trong đó nợ gốc là 20.950.000đồng (*hai mươi triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*), lãi trong hạn 11.916.534đồng (*mười một triệu, chín trăm mười sáu nghìn, năm trăm ba mươi bốn đồng*), lãi quá hạn 5.674.685đồng (*năm triệu, sáu trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng*) cùng với tiền lãi phát sinh từ ngày 12/01/2022 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng ngày 29/8/2019.

Phương thức thanh toán nợ giữa các bên do cơ quan thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn phải nộp 1.927.000đồng (*một triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 011259 ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi bị đơn cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND Q. Ô Môn
- Thi hành án Q. Ô Môn
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Đặng Nguyễn Khánh Xuân